

Số: 20 /QĐ-TCT

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch của Tổng cục Thuế thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Chương trình công tác số 32-Ctr/BCĐTW ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

Căn cứ Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 15/2021/QĐ-TTg ngày 30/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 3 Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2678/QĐ-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc ban hành Kế hoạch của Bộ Tài chính thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kiểm tra nội bộ; Giải quyết khiếu nại, tố cáo và Phòng chống tham nhũng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 của Tổng cục Thuế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các Vụ/đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Thuế; Cục trưởng Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Tổng cục Thuế;
- Thanh tra Bộ Tài chính (để b/c);
- Đảng uỷ, Công đoàn cơ quan Tổng cục Thuế;
- Lưu: VT, KTNB (03b).

10



Mai Xuân Thành



BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ
KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG,
TIÊU CỰC ĐẾN NĂM 2030 CỦA TỔNG CỤC THUẾ
(Kèm theo Quyết định số: 20 /QĐ-TCT ngày 09/01/2024 của
Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế)

PHẦN A - MỤC ĐÍCH

Việc xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng trong các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế nhằm cụ thể hóa, thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ thuộc phạm vi trách nhiệm của Tổng cục Thuế đã được xác định trong Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Bộ Tài chính. Từ đó, góp phần thiết thực để ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng xã hội dân chủ, kỷ cương, liêm chính; khắc phục những sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, nhất là trong quá trình ban hành và tổ chức thi hành các văn bản pháp luật liên quan đến công tác quản lý tài chính, ngân sách của Tổng cục Thuế.

PHẦN B - YÊU CẦU

- Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các Vụ/đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Thuế (sau đây gọi là các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế) có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nhóm giải pháp và lộ trình thực hiện đã được đề ra trong Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 nhằm thống nhất mục tiêu chung của ngành trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Chú trọng công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan;

- Tăng cường tính công khai, minh bạch trong quá trình hoạch định chính sách, tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ; tăng cường dân chủ cơ sở.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh mọi hành vi tham nhũng, tiêu cực, thu hồi triệt để tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát.

PHẦN C - NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. Tổ chức học tập, quán triệt và tuyên truyền, phổ biến Chiến lược phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 và các chính

Handwritten signature

sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đối với cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị mình.

2. Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm nghiên cứu để bổ sung nội dung Chiến lược vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho cán bộ, công chức ngành Thuế.

3. Văn phòng (Tổ truyền thông), Vụ Tuyên truyền Hỗ trợ người nộp thuế, Tạp chí thuế thuộc Tổng cục Thuế tăng cường phổ biến, tuyên truyền về Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Chú trọng đăng tải thông tin, nội dung liên quan đến việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

II. Triển khai thực hiện các nhóm giải pháp của Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý thuế và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

1.1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật về quản lý thuế và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong nội ngành, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: tổ chức cán bộ; quản lý thuế, quản lý tài chính công, tài sản công, và các lĩnh vực khác liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp;

1.2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế có trách nhiệm chỉ đạo tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong quá trình ban hành, sửa đổi, bổ sung, thu hồi, đình chỉ, gia hạn, bãi bỏ, tổ chức thực hiện các quyết định hành chính;

1.3. Khắc phục triệt để những hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán...; quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện;

1.4. Rà soát, cụ thể hóa quy định về trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy, hoàn thiện chế độ công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính; nâng cao chất lượng thực thi pháp luật

2.1. Rà soát, tinh gọn bộ máy cơ quan thuế các cấp; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, quy định cụ thể, rõ ràng, khoa học chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cấp quản lý đảm bảo minh bạch và trách nhiệm cao, có cơ chế thanh tra, kiểm tra, giám sát hiệu quả;

2.2. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành thuế chuyên nghiệp, kỷ cương, liêm chính, đủ năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ;

2.3. Thực hiện cơ chế khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích

my

chung; chấn chỉnh, khắc phục ngay những biểu hiện đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ sai không dám làm trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

2.4. Nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật gắn với việc kiểm soát chặt chẽ quyền lực nhà nước, kiểm soát xung đột lợi ích, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

2.5. Nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền đổi mới chính sách tiền lương đối với công chức, viên chức, chế độ công vụ, đảm bảo cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có thu nhập hợp lý, ổn định cuộc sống, yên tâm công tác; tăng cường kiểm soát việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước;

2.6. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát và xử lý nghiêm đối với người vi phạm trong việc thực thi nhiệm vụ, công vụ, đạo đức lối sống của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành thuế. Kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy nhà nước những cán bộ, công chức, viên chức suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, không hoàn thành nhiệm vụ công vụ;

2.7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; tham gia xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống Chính phủ điện tử, Chính phủ số; tăng cường ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào hoạt động quản trị nhà nước, quản lý thuế theo hướng công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân góp phần nâng cao hiệu quả quản lý; tăng cường minh bạch tài chính quốc gia và thanh toán không dùng tiền mặt;

2.8. Đẩy mạnh công khai và minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi tham gia vào quy trình ra quyết định và giám sát hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát.

3.1. Trong phạm vi trách nhiệm quản lý, thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra nhằm ngăn chặn, phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời, đúng quy định của pháp luật đối với những hành vi tham nhũng, tiêu cực. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quy trình nghiệp vụ của các cơ quan kiểm tra, giám sát, thanh tra đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả, không chồng chéo;

3.2. Tăng cường chế độ trách nhiệm, đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

3.3. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; có chính sách đãi ngộ hợp lý đảm bảo cho những người làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực yên tâm công tác, vững vàng trong thực hiện nhiệm vụ;

lv

3.4. Thực hiện các quy định bảo đảm cho việc thu hồi, tịch thu triệt để tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát do tham nhũng, tiêu cực; phối hợp trong việc xây dựng, khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi tham nhũng, hành vi tẩu tán tài sản;

3.5. Thực hiện chuyển đổi số và đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong các hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra.

3.6. Các đơn vị có chức năng thanh tra tăng cường sự phối hợp với các cơ quan chức năng trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực và thu hồi tài sản.

4. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của người dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

4.1. Đổi mới, nâng cao hiệu quả các phương thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đưa nội dung phòng, chống tham nhũng, tiêu cực vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng; tạo điều kiện để người dân tích cực, chủ động tham gia vào công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhằm từng bước xây dựng và hình thành văn hóa liêm chính trong xã hội;

4.2. Phối hợp, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, những vụ việc tham nhũng, tiêu cực, nhất là những vụ việc được dư luận quan tâm cho các cơ quan báo chí để tuyên truyền kết quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phát hiện và nhân rộng nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến, sáng kiến, cách làm hay trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

4.3. Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh, báo cáo, tố cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện khen thưởng, bảo vệ người phản ánh, báo cáo, tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực và xử lý nghiêm cá nhân cố ý phản ánh, báo cáo, tố cáo sai sự thật để vu khống, gây rối, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tập thể, cá nhân.

4.4. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, cộng đồng doanh nghiệp xây dựng, thực hiện văn hóa liêm chính trong phối hợp chặt chẽ với cơ quan Thuế trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời hành vi tham nhũng, tiêu cực, đòi hỏi lộ của cán bộ, công chức, viên chức.

5. Tích cực tham gia, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

5.1. Tăng cường nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng; ký kết mới điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế hoặc tham gia các khuôn khổ hợp tác quốc tế khác có liên quan nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn của Việt Nam trong phòng, chống tham nhũng;

5.2. Thúc đẩy hợp tác kỹ thuật, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ về phòng, chống tham nhũng với các đối tác, tổ chức quốc tế; nghiên cứu, tiếp thu có

MV

chọn lọc kinh nghiệm quốc tế về phòng, chống tham nhũng phù hợp với thực tiễn của Việt Nam.

III. Lộ trình thực hiện.

Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 được thực hiện theo hai giai đoạn:

1. Giai đoạn thứ nhất (từ năm 2023 đến năm 2026)

- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế có trách nhiệm tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, trong đó tập trung nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung khắc phục những sơ hở bất cập của pháp luật về quản lý thuế và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để đề xuất các nhiệm vụ cụ thể trong chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội khóa XV, khóa XVI; chú trọng nâng cao năng lực, hiệu quả trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Hoàn thành các nhiệm vụ và sơ kết việc thực hiện vào năm 2026. Nội dung phân công nhiệm vụ cụ thể của các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế trong giai đoạn 2023 – 2026. *(Phụ lục phân công nhiệm vụ kèm theo)*

2. Giai đoạn thứ 2 (từ năm 2026 đến năm 2030)

- Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được trong giai đoạn thứ nhất. Trên cơ sở sơ kết, căn cứ yêu cầu của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tình hình thực tiễn xây dựng Kế hoạch cụ thể để thực hiện Chiến lược giai đoạn 2026 - 2030 và đẩy mạnh thực hiện toàn diện các nhóm nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành các mục tiêu của Chiến lược.

- Tổng kết việc thực hiện Chiến lược vào năm 2031.

3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chiến lược trong phạm vi chức năng quản lý của đơn vị mình.

IV. Đánh giá, tổng hợp báo cáo việc thực hiện Chiến lược.

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế có trách nhiệm đánh giá, tổng hợp báo cáo việc thực hiện Chiến lược của đơn vị mình để báo cáo Tổng cục.

Các đơn vị theo dõi, đánh giá, định kỳ hàng năm báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này trước **ngày 30 tháng 11** gửi về Tổng cục Thuế *(qua Cục Kiểm tra nội bộ; Giải quyết khiếu nại, tố cáo và Phòng chống tham nhũng)* và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

2. Cục Kiểm tra nội bộ; Giải quyết khiếu nại, tố cáo và Phòng chống tham nhũng có trách nhiệm giúp Tổng cục trong việc tiếp nhận báo cáo việc thực hiện Chiến lược của các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế; tổng hợp, báo cáo việc thực hiện Chiến lược của Tổng cục Thuế để báo cáo Bộ Tài chính.

PHẦN D - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục trưởng Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, hướng dẫn lập chương trình, kế hoạch tổ

ph/

chức triển khai việc thực hiện Chiến lược và thực hiện các nhiệm vụ nêu trên trong toàn đơn vị mình.

2. Thủ trưởng các Vụ/đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Thuế căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu trên.

3. Cục Kiểm tra nội bộ; Giải quyết khiếu nại, tố cáo và Phòng chống tham nhũng có trách nhiệm giúp Tổng cục Thuế làm đầu mối để tham mưu việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện Chiến lược đảm bảo yêu cầu chất lượng, tiến độ và báo cáo theo đúng quy định./

TỔNG CỤC THUẾ

Phụ lục
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA PHÒNG,
CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC ĐẾN NĂM 2030 CỦA TỔNG CỤC THUẾ
(Kèm theo Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2030
tại Quyết định số 20/QĐ-TCT ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế)

TT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì triển khai tại Tổng cục Thuế	Đơn vị phối hợp	Thời điểm hoàn thành
	Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý thuế và phòng chống tham nhũng, tiêu cực				
1	Sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý thuế	Luật	Vụ Chính sách	Các đơn vị có liên quan	2025
Trong đó	1.1. Lập đề nghị xây dựng Luật - Tổng kết, đánh giá thực hiện Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành; Tổ chức nghiên cứu khoa học; Tổng hợp kinh nghiệm quốc tế; Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm 2. Đề xuất những nội dung cần sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý thuế; 3. Lập đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế; Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Luật. 4. Lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương về đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế; 5. Lấy ý kiến Bộ Tư pháp thẩm định về đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế; 6. Trình Chính phủ ra Nghị quyết về đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế; 7. Sau khi Chính phủ thông qua Nghị quyết, tiến hành hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng Luật gửi Bộ Tư Pháp để lập đề nghị của Chính phủ về chương trình xây dựng Luật.	Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật gửi Bộ Tư Pháp để lập đề nghị của Chính phủ về chương trình xây dựng Luật	Vụ Chính sách	Các đơn vị có liên quan	2024

	1.2. Soạn thảo Luật: - Căn cứ Chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh của Quốc hội, thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập Luật; - Xây dựng dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế, tờ trình và các tài liệu có liên quan đến dự án Luật; - Tổng hợp, nghiên cứu, giải trình, tiếp thu các ý kiến; lấy ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp. - Nghiên cứu, giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định để chỉnh lý, hoàn thiện dự án Luật, trình Bộ trình Chính phủ; Phối hợp với các đơn vị chức năng của Văn phòng Chính phủ trong việc lấy ý kiến và nghiên cứu tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ để hoàn thiện hồ sơ dự án Luật. - Trình Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội thẩm tra về dự án Luật, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến về dự án Luật. - Trình Quốc hội và phối hợp tiếp thu, giải trình, chỉnh lý, hoàn thiện dự án Luật, pháp lệnh theo ý kiến của các Đại biểu Quốc hội và các cơ quan, tổ chức có liên quan	Hoàn thiện dự án Luật, pháp lệnh theo ý kiến của các Đại biểu Quốc hội và các cơ quan, tổ chức có liên quan	Vụ Chính sách	Các đơn vị có liên quan	2025
2	Sửa đổi, bổ sung Luật Thuế thu nhập cá nhân	Luật	Vụ Quản lý thuế Doanh nghiệp nhỏ và vừa và hộ kinh doanh, cá nhân.	Các đơn vị có liên quan	2026
3	Sửa đổi, bổ sung Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp	Luật	Vụ Chính sách	Các đơn vị có liên quan	2025